TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2025/QĐCNTTLH	*Hưng Yên, ngày 23 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị Phương H và anh Trịnh Thế H1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 8 năm 2025 về việc tranh chấp về ly hôn của chị Bùi Thị Phương H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 9 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Chị Bùi Thị Phương H, sinh ngày 30/11/1995; nơi cư trú: Khu dân cư T, phường P, tỉnh Phú Thọ;

2. Người bị kiện: Anh Trịnh Thế H1, sinh ngày 01/01/1982; nơi cư trú: Số nhà C, tổ B, phường T, tỉnh Hưng Yên;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 9 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 9 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Phương H và anh Trịnh Thế H1 thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Bùi Thị Phương H và anh Trịnh Thế H1 có hai con chung Trịnh Gia H2, sinh ngày 19/9/2019 và Trịnh Minh H3, sinh ngày 16/4/2021. Ly hôn, chị Bùi Thị Phương H và anh Trịnh Thế H1 thống nhất thỏa thuận: Chị Bùi Thị Phương H trực tiếp nuôi dạy hai con Trịnh Gia H2 và Trịnh Minh H3. Chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng cho hai con nên không đặt ra giải quyết. Anh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Phương H và anh Trịnh Thế H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 5, tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: (Giấy chứng nhận kết hôn số 51/2018 do UBND phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay là phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên) cấp ngày 16/8/2018).
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢNGHI NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 26 tháng 12 năm 2023.

Tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

I. Thành phần tham gia:

1. Hòa giải viên: Ông Nguyễn Thái B.

2. Thẩm phán tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị T.

3. Người khởi kiện: Chị Bùi Thị T1, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

4. Người bị kiện: Anh Nguyễn Trọng T2, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Số nhà I, ngõ A, đường N, tổ A (tổ 41A cũ), phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Đã tiến hành phiên hòa giải để các bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết tranh chấp hôn nhân gia đình.

II. Kết quả hòa giải:

Quá trình hòa giải tại Tòa án đã được tiến hành phù hợp và theo đúng quy định, trên tinh thần chủ động và tự nguyện thỏa thuận, thống nhất của các bên, không vi phạm điều cấm của pháp luật, trái đạo đức xã hội hoặc trốn tránh nghĩa vụ đối với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác. Kết quả hòa giải cụ thể như sau:

2.1. Những nội dung các bên đã thỏa thuận, thống nhất được:

[1]. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị T1 và anh Nguyễn Trọng T2 thuận tình ly hôn. Việc ly hôn anh chị đã suy nghĩ kỹ và hoàn toàn tự nguyện.

[2]. Về nuôi con chung: Chị Bùi Thị T1 và anh Nguyễn Trọng T2 có 02 con chung là Nguyễn Đức Xuân T3, sinh ngày 28/11/2009 và Nguyễn Thị Hoài T4, sinh ngày 06/12/2015. Ly hôn, chị T1 và anh T2 thống nhất thỏa thuận: Chị T1 trực tiếp

nuôi dạy hai con Nguyễn Đức Xuân T3 và Nguyễn Thị Hoài T4, anh T2 không phải cấp dưỡng cho con.

[3]. Về chia tài sản: Chị Bùi Thị T1 và anh Nguyễn Trọng T2 tự thỏa thuận giải quyết về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Những nội dung các bên không thỏa thuận, thống nhất được: Không.

III. Ý kiến của các bên về việc yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành

- Có yêu cầu □

- Không yêu cầu □

Biên bản kết thúc vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 26 tháng 12 năm 2023 và được lập thành 03 bản, mỗi bên giữ 01 bản, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lưu 01 bản.

Các bên tham gia hòa giải	**Thẩm phán tham gia phiên họp**	**Hòa giải viên**
	Nguyễn Thị Thanh	**Nguyễn Thái Bình**